

HOÀNG THỊ VINH

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

NĂM 2014

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

HOÀNG THỊ VINH

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

HOÀNG THỊ VỊNH

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 62.38.50.01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS PHẠM HỮNGHI**

HÀ NỘI - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi.

Các số liệu trong luận án đều được trích dẫn nguồn trung thực. Những kết luận khoa học của Luận án chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

HOÀNG THỊ VỊNH

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	7
1.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU	7
1.1.1. Tình hình nghiên cứu trên thế giới.....	7
1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam	8
1.1.2.2. Những nghiên cứu về dịch vụ và thương mại dịch vụ.	12
1.1.2.3. Những công trình nghiên cứu về dịch vụ pháp lý	14
1.1.3. Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu.....	18
1.1.3.1. Một số kết quả của hoạt động nghiên cứu	18
1.1.3.2. Vấn đề cần tiếp tục tập trung nghiên cứu, tìm giải pháp.....	20
1.2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	20
1.2.1. Cơ sở lý thuyết.....	20
1.2.1.1. Lý thuyết nghiên cứu.....	20
1.2.1.2. Câu hỏi nghiên cứu.....	20
1.2.1.3. Giả thuyết nghiên cứu	21
1.2.1.4. Kết quả dự kiến đạt được	22
1.2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	23
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	24
CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM.....	25
2.1. KHÁI QUÁT VỀ DỊCH VỤ PHÁP LÝ	25
2.1.1. Quan niệm về dịch vụ pháp lý	25
2.1.1.1. Quan niệm của WTO về dịch vụ pháp lý	25
2.1.1.2. Quan niệm về dịch vụ pháp lý ở Việt Nam	27
2.1.1.3. Tính thương mại của dịch vụ pháp lý	28
2.1.2. Đặc điểm của dịch vụ pháp lý	30
2.1.2.1. Dịch vụ pháp lý có tính gắn liền với pháp luật.....	30

2.1.2.2. Người thực hiện DVPL phải có trình độ chuyên môn và kỹ năng hành nghề luật.....	31
2.1.2.3. Dịch vụ pháp lý có tính khó xác định trước được kết quả.....	33
2.1.2.4. Kết quả TMDVPL có giá trị pháp lý như kết quả DVPL công.....	33
2.1.3. Phân loại dịch vụ pháp lý.....	34
2.1.3.1. Theo nhà cung cấp DVPL.....	34
2.1.3.2. Theo loại chuyên gia thực hiện DVPL.....	34
2.1.3.3. Theo nội dung DVPL.....	34
2.2. HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ.....	34
2.2.1. Khái niệm hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	34
2.2.2. Đặc điểm của hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	37
2.2.2.1. Bên cung ứng DVPL phải là các tổ chức hành nghề có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.....	37
2.2.2.2. Phương thức ký kết và hình thức tồn tại đặc biệt của HĐDVPL.....	38
2.2.2.3. Hợp đồng dịch vụ pháp lý có tính đối nhân và tính rủi ro cao.....	38
2.2.2.4. Quá trình giao kết và thực hiện hầu hết các HĐDVPL bị phụ thuộc vào bên thứ ba.....	44
2.2.3. Phân loại hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	44
2.2.3.1. Căn cứ vào loại hình tổ chức hành nghề cung cấp DVPL.....	44
2.2.3.2. Căn cứ vào nội dung của HĐDVPL.....	45
2.2.3.3. Căn cứ vào loại chuyên gia thực hiện HĐDVPL.....	45
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2.....	46
CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM.....	47
3.1. QUY ĐỊNH VỀ CHỦ THỂ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ.....	47
3.1.1. Quy định về chủ thể cung cấp dịch vụ pháp lý.....	47
3.1.1.1. Điều kiện để hành nghề cung cấp dịch vụ pháp lý.....	47
3.1.1.2. Hình thức tổ chức hành nghề cung ứng DVPL.....	50
3.1.2. Quy định về chủ thể sử dụng dịch vụ pháp lý.....	58
3.1.3. Những hạn chế của pháp luật hiện hành về chủ thể hợp đồng dịch vụ pháp lý ...	60

3.1.3.1. Quy định về vấn đề đăng ký, cấp phép đối với các tổ chức hành nghề cung ứng DVPL chưa hợp lý, thiếu thống nhất.	60
3.1.3.2. Quy định về điều kiện hành nghề cung ứng DVPL còn thể hiện sự chông chéo, mâu thuẫn và bất bình đẳng.....	62
3.2. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ	66
3.2.1. Đối tượng của hợp đồng dịch vụ pháp lý và đơn vị tính.....	66
3.2.1.1. Đối tượng hợp đồng dịch vụ pháp lý	66
3.2.1.2. Điều kiện DVPL là đối tượng HĐDVPL	70
3.2.1.3. Đơn vị tính công việc là đối tượng hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	74
3.2.2. Quyền lợi và nghĩa vụ của chủ thể hợp đồng dịch vụ pháp lý	75
3.2.2.1. Nghĩa vụ của bên cung ứng DVPL.....	76
3.2.2.2. Nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ pháp lý.....	79
3.2.3. Chất lượng dịch vụ pháp lý	80
3.2.4. Thù lao dịch vụ pháp lý.....	83
3.2.4.1. Phương thức tính phí và mức phí dịch vụ pháp lý	83
3.2.4.2. Tổng phí dịch vụ pháp lý.....	86
3.2.5. Trách nhiệm do vi phạm HĐDVPL.....	86
3.3. THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ	89
3.3.1. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	89
3.3.1.1. Nguyên tắc thực hiện đúng hợp đồng.....	90
3.3.1.2. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng một cách trung thực, theo tinh thần hợp tác và có lợi nhất cho các bên, bảo đảm tin cậy lẫn nhau.	90
3.3.1.3. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng không được xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích của người khác.	91
3.3.2. Phương thức thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	92
3.3.2.1. Cách thức thực hiện HĐDVPL	92
3.3.2.2. Phương thức nghiệm thu kết quả công việc	93
3.3.2.3. Phương thức giao nhận.....	97
3.4. QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN CÓ HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ	98

3.4.1. Bên cung cấp DVPL phải có năng lực chủ thể để thực hiện nghĩa vụ theo HĐDVPL.....	98
3.4.2. Đại diện ký kết HĐDVPL phải có thẩm quyền.....	98
3.4.2.1. Người đại diện ký kết hợp đồng của bên cung ứng DVPL.....	98
3.4.2.2. Người đại diện ký kết hợp đồng của bên sử dụng DVPL.....	99
3.4.3. Đảm bảo nguyên tắc giao kết hợp đồng.....	104
3.4.4. Mục đích và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.....	105
3.4.5. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.....	106
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3.....	108
CHƯƠNG 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM.....	110
4.1. NHỮNG CĂN CỨ CHO VIỆC HÌNH THÀNH QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ.....	110
4.1.1. Căn cứ vào thực tiễn hoạt động dịch vụ pháp lý ở Việt Nam.....	110
4.1.1.1. Dịch vụ pháp lý ở Việt Nam hình thành và phát triển trên cơ sở một nền dịch vụ pháp lý công.....	110
4.1.1.2. Dịch vụ pháp lý ở Việt Nam ra đời muộn và có sự phát triển mất cân đối giữa các loại hình DVPL.....	110
4.1.2. Căn cứ vào thực trạng của hệ thống pháp luật điều chỉnh hợp đồng dịch vụ pháp lý ở Việt Nam.....	114
4.1.3. Căn cứ vào cam kết của Việt Nam trong các Điều ước quốc tế và nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.....	116
4.2. QUAN ĐIỂM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM.....	118
4.2.1. Hoàn thiện pháp luật HĐDVPL phải dựa trên quan điểm hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật DVPL nói riêng.....	118
4.2.2. Phải xác định HĐDVPL là hợp đồng có tính thương mại.....	119
4.2.3. Hoàn thiện pháp luật HĐDVPL phải hài hoà với pháp luật quốc tế.....	120
4.3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ Ở VIỆT NAM.....	121

4.3.1. Hoàn thiện các quy định pháp luật về dịch vụ pháp lý tiến tới xây dựng Luật Dịch vụ pháp lý.....	121
4.3.1.1. Hoàn thiện các quy định về khái niệm dịch vụ pháp lý	121
4.3.1.2. Hoàn thiện các quy định về tổ chức hành nghề cung ứng DVPL.....	123
4.3.1.3. Hoàn thiện các quy định về điều kiện hành nghề cung ứng DVPL.....	123
4.3.1.4. Hoàn thiện các quy định về bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với các tổ chức cung ứng DVPL.....	125
4.3.1.5. Hoàn thiện các quy định về DVPL của Luật sư	125
4.3.1.6. Hoàn thiện các quy định về DVPL của công chứng viên	126
4.3.1.7. Ban hành Luật Dịch vụ pháp lý	127
4.3.2. Hoàn thiện các quy định pháp luật về hợp đồng dịch vụ pháp lý	128
4.3.2.1. Hoàn thiện các quy định về chủ thể hợp đồng dịch vụ pháp lý	128
4.3.2.2. Hoàn thiện các quy định về nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý.....	133
KẾT LUẬN CHƯƠNG 4	144
KẾT LUẬN	145

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nghĩa tiếng Việt
BLDS 2005	Bộ luật dân sự 2005
BLTTHS; BLTTDS	Bộ luật tố tụng hình sự; Bộ luật tố tụng dân sự
CCV; CHV	Công chứng viên; Chấp hành viên
DN; GPKD	Doanh nghiệp; Giấy phép kinh doanh
ĐTƯ; CQĐT	Điều tra viên; Cơ quan điều tra
DVPL; HĐDVPL	Dịch vụ pháp lý; Hợp đồng dịch vụ pháp lý
TMDVPL	Thương mại dịch vụ pháp lý
GATS	General agreement on Trade in Services Hiệp định chung về thương mại dịch vụ
GATT	General agreement on Trade and Tariffs Hiệp định chung về thương mại hàng hóa và thuế quan
GCNĐKKD	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HNKTQT	Hội nhập kinh tế quốc tế
LCC 2006;	Luật Công chứng 2006
LĐLSVN	Liên đoàn Luật sư Việt Nam VIETNAM BAR FEDRATION (VBF).
LDN 2005, LĐT 2005	Luật Doanh nghiệp 2005, Luật Đầu tư 2005
LLS 2006; LTM 2005	Luật Thương mại 2005; Luật Thương mại 2005
QLNN; HCNN	Quản lý nhà nước; Hành chính nhà nước
TAND; VKSND	Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân
THA; THADS	Thi hành án; Thi hành án dân sự
TMDV; DVTM	Thương mại dịch vụ; Dịch vụ thương mại
TPL; VPTPL	Thừa phát lại; Văn phòng thừa phát lại
TTTGPLNN	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước
TVVPL; TTTVPL	Tư vấn viên pháp luật; Trung tâm tư vấn pháp luật
VAHS; ĐTVAHS	Vụ án hình sự; Điều tra vụ án hình sự
VPCC; VPLS	Văn phòng công chứng; Văn phòng luật sư
WTO	World Trade organization Tổ chức thương mại Thế giới

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế, các tổ chức và cá nhân ngày càng có nhu cầu sử dụng DVPL. Các tổ chức và cá nhân cần sự trợ giúp pháp lý một cách thường xuyên nhằm đảm bảo sự an toàn về mặt pháp lý cho các giao dịch của mình.

Quá trình toàn cầu hóa kinh tế đã thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của DVPL cho các tổ chức và cá nhân ở tầm quốc tế. Các chủ thể tham gia nhiều giao dịch liên quan đến nhiều lĩnh vực được điều chỉnh bởi pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế. Hình thức pháp lý của các giao dịch đó là hợp đồng. Để các giao dịch của các chủ thể diễn ra an toàn và hiệu quả thì cần phải có sự trợ giúp pháp lý từ phía các nhà cung cấp DVPL. Việc trợ giúp pháp lý của nhà cung cấp DVPL đối với bên sử dụng DVPL được thể hiện dưới hình thức HĐDVPL. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể HĐDVPL, đặc biệt là của bên sử dụng DVPL và phòng ngừa tranh chấp xảy ra, đòi hỏi pháp luật về HĐDVPL phải không ngừng hoàn thiện. Đồng thời hệ thống pháp luật quốc gia về HĐDVPL phải phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

Ở Việt Nam, DVPL mới khởi động và phát triển từ những năm 90 của thế kỷ 20 trở lại đây. So với bề dày truyền thống nghề luật ở các nước phát triển như Hoa Kỳ, Anh, Pháp... thì kinh nghiệm hành nghề của giới luật gia Việt Nam là quá ít ỏi và chưa bài bản. Các tổ chức, cá nhân cũng chưa có thói quen sử dụng DVPL cho các hoạt động của mình. Tình trạng quan liêu, hách dịch, cửa quyền của một bộ phận cán bộ, công chức nhà nước ở Việt Nam vẫn còn, với sự thiếu hiểu biết của một bộ phận người dân nên rất cần có sự trợ giúp của nhà cung cấp DVPL. “Chất thương mại” của hoạt động cung cấp DVPL, cũng như sự điều chỉnh của pháp luật đối với hoạt động dịch vụ này còn nhiều hạn chế, bất cập.

Pháp luật điều chỉnh HĐDVPL ở Việt Nam hiện nay còn chưa hoàn chỉnh và được quy định ở rất nhiều văn bản pháp luật khác nhau, như: Bộ luật Dân sự năm 2005; Luật Thương mại năm 2005; Các đạo luật chuyên ngành và một số văn bản dưới luật, bước đầu đặt cơ sở pháp lý cho hoạt động DVPL của các nhà cung cấp DVPL ký kết HĐDVPL với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng DVPL.